

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
TỈNH KIÊN GIANG

Bản án số: **139/2022/HSST**

Ngày: 22/12/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC, TỈNH KIÊN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lâm Thanh Điền**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Đặng Thành Tấn**

2/ Ông **Ngô Rạng Đông**

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông **Đặng Đình Toàn**- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc tham gia phiên tòa:*** Ông **Lê Minh Dũng**– Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 110/2022/TLST - HS ngày 24 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 136/2022/QĐXXST – HS ngày 05 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phan Thị X, sinh năm 1952.

Tại: Vĩnh Thuận- Kiên Giang.

Nơi cư trú: Tổ 1, ấp TT, xã LS, huyện KH, tỉnh KG; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phan Văn B, sinh năm 1913 (chết) và bà Bùi Thị Th, sinh năm 1917 (chết); Chồng: Nguyễn Văn V (chết); Con: 02 người, lớn sinh năm 1970, nhỏ sinh năm 1988; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú vào ngày 04/7/2022 (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ, ngày 08/6/2022, Phan Thị X đi đến khu vực nhà mồ thuộc tổ 6, ấp RH, xã HN, thành phố PQ chơi thì gặp một người thanh niên

(chưa rõ nhân thân) hỏi X mua ma túy không, thì X đồng ý. Người thanh niên nói giá một bạch ma túy là 1.200.000đồng, X nói chỉ có 200.000đồng không đủ tiền mua nên X đi lại khu vực cổng chào xã HN gặp người phụ nữ tên Hằng (chưa rõ nhân thân) mượn 1.000.000đồng. Sau khi mượn tiền X đi đến khu vực nhà mồ mua của người thanh niên một bạch ma túy với giá 1.200.000đồng. Mua được ma túy, X đi về phòng trọ nơi X thuê ở tại ấp RH, xã HN chia ma túy ra thành 26 bạch nhỏ rồi cho vào túi vải màu nâu đen để trong người. Đến 14 giờ ngày 09/6/2022, X đem 26 bạch ma túy đến khu vực nhà mồ để tìm người bán lại kiếm lời thì bị công an thành phố PQ phối hợp với Bộ tư lệnh vùng Cảnh Sát Biển 4 phát hiện trên tay X đang cầm 26 bạch ma túy nên lập biên bản bắt quả tang. Ngày 04/7/2022, Phan Thị X bị Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an thành phố PQ khởi tố, cầm đi khỏi nơi cư trú để điều tra.

*** Thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật:**

- 26 bạch nylon màu trắng, bên trong có chứa những hạt tinh thể rắn màu trắng, dạng rắn, không đồng nhất. Trong đó có 08 bạch nylon có kích thước 03x 01cm và 18 bạch nylon có kích thước 2,5 cm x 01 cm, đã được niêm phong.

- 01 túi vải màu nâu đen, có khoá kéo, kích thước 10cmx 06cm, đã qua sử dụng.

- 01 ĐTDĐ hiệu Orange màu đen, số IMEI 1: 863941043493718; số IMEI 2: 86341043493726, đã qua sử dụng.

* Tại bản kết luận giám định số 524/KL-KTHS ngày 17/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh KG kết luận:

Các hạt tinh thể rắn màu trắng, không đồng nhất đựng trong 26 bạch nylon màu trắng được giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, trọng lượng mẫu gửi đi giám định 3,8028 gam.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định số 524/KL-KTHS ngày 17/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Kiên Giang.

Tại bản cáo trạng số: 124/KSĐT-MT ngày 21 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố PQ truy tố bị cáo Phan Thị X về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phan Thị X về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s, o khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo: Phan Thị X từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tịch thu tiêu huỷ: 3,7524 gam ma túy còn lại sau giám định và 01 túi vải màu nâu đen, có khoá kéo, kích thước 10 cm x 06 cm, đã qua sử dụng.

+ Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Orange màu đen, số IMEI 1: 863941043493718; số IMEI 2: 86341043493726, đã qua sử dụng.

Đối với người tên Hằng đã cho bị cáo Phan Thị X mượn tiền, không biết bị cáo dùng tiền để mua ma túy nên không xử lý.

Đối với người thanh niên bán ma túy (chưa rõ nhân thân) do chưa làm việc được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì đối với bản cáo trạng của Viện kiểm sát, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã công bố và không tranh luận gì đối với quyết định truy tố cũng như bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân thành phố PQ.

Lời nói sau cùng của bị cáo, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện PQ (nay là thành phố PQ), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện PQ (nay là thành phố PQ), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Phan Thị X đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố PQ truy tố.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, tang vật thu giữ được trong vụ án, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh KG và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Từ đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 19 giờ ngày 08/6/2022 Phan Thị X đem 26 bạch ma túy đến khu vực nhà mồ thuộc ấp HN, xã HN, thành phố PQ trong lúc tìm người bán lại kiếm lời thì bị công an thành phố PQ phối hợp với Bộ tư lệnh vùng Cảnh Sát Biển 4 phát hiện trên tay X đang cầm 26 bạch ma túy nên lập biên bản bắt quả tang cùng tang vật.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định bị cáo Phan Thị X phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo 1 Điều 251 BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật, với mức hình phạt từ 02 năm đến 7 năm tù.

[3]. Về tính chất mức độ hành vi phạm tội: Vào thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo nhận thức được ma túy là chất gây nghiện, gây ảnh hưởng đến sức khỏe và tính mạng con người, gây ảnh hưởng tình hình an ninh trật tự tại địa phương, là nguyên nhân dẫn đến những tệ nạn xã hội và các loại tội phạm nguy hiểm khác.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người tốt, đồng thời để phòng ngừa chung cho xã hội đối với loại tội phạm này.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa và quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bị cáo phạm tội là người đủ 70 tuổi trở lên. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, o khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi lượng hình.

[5]. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu huỷ: 3,7524 gam ma túy còn lại sau giám định và 01 túi vải màu nâu đen, có khoá kéo, kích thước 10 cm x 06 cm, đã qua sử dụng.

+ Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Orange màu đen, số IMEI 1: 863941043493718; số IMEI 2: 86341043493726, đã qua sử dụng.

Đối với người tên H đã cho bị cáo Phan Thị X mượn tiền, không biết bị cáo dùng tiền để mua ma túy nên không xử lý.

Đối với người thanh niên bán ma túy (chưa rõ nhân thân) do chưa làm việc được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[6]. Về quan điểm của Viện kiểm sát: Đề nghị của đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố PQ về tội danh, mức hình phạt, biện pháp tư pháp đối với bị cáo là có căn cứ, Hội đồng xét xử xem xét khi lượng hình.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Phan Thị X** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Áp dụng pháp luật: Áp dụng khoản 1 Điều 251 BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điểm s, o khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt Phan Thị X 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

3. Về biện pháp tư pháp:

+ Tịch thu tiêu huỷ: 3,7524 gam ma túy còn lại sau giám định và 01 túi vải màu nâu đen, có khoá kéo, kích thước 10 cm x 06 cm, đã qua sử dụng.

+ Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Orange màu đen, số IMEI 1: 863941043493718; số IMEI 2: 86341043493726, đã qua sử dụng.

Đối với người tên Hằng đã cho bị cáo Phan Thị X mượn tiền, không biết bị cáo dùng tiền để mua ma túy nên không xử lý.

Đối với người thanh niên bán ma túy (chưa rõ nhân thân) do chưa làm việc được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh KG;
- Sở Tư pháp tỉnh KG;
- VKSND thành phố PQ;
- Nhà tạm giữ công an thành phố PQ;
- Đội tổng hợp ĐTCA TP. PQ;
- Chi cục Thi hành án thành phố PQ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lâm Thanh Điền